

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phụng

Các thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Ông Vũ Hồng Luyện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Sơn V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 130/2018/HS-ST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Sơn V**, sinh năm 1995 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký HKTT: 91A/6 khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sơn L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971, Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 01 năm 2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sơn V là người có sử dụng ma túy. Vào lúc 16 giờ 00 ngày 17/01/2018, V đến khu vực quán cà phê Omi thuộc khu phố L, phường T, thành phố B mua của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau đó, V cất giấu số ma túy trên vào túi quần phía trước bên phải và đi về đến khu phố L, phường T, thành phố B thì bị Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ly non hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (đã niêm phong có chữ ký của V) được ký hiệu là M và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 0933.048.196 số Imel 353319074807188.

Tại Bản kết luận giám định số 106/PC54-GĐMT ngày 20/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M có chữ ký của Nguyễn Sơn V gửi đến giám định có trọng lượng 0,5702 gam loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2018/HS-ST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2018. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/5/2018, bị cáo Nguyễn Sơn V làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không giao nộp chứng cứ gì mới.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Sơn V tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử bị cáo mức án 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù là phù hợp nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Sơn V khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 16 giờ ngày 17/01/2018, tại khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Sơn V đã có hành vi tàng trữ 0,5702 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, thấy rằng mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù dành cho bị cáo của cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và đã có xem xét, cân nhắc đối với bị cáo.

[3] Quá trình giải quyết và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết, chứng cứ gì khác để chứng minh cho yêu cầu xin được giảm mức hình phạt của bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo.

[4] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và chứng cứ của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sơn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2018/HS-ST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND Tp. B (2);
- VKSND Tp. B;
- Công an Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ B;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Phượng